

Bản án số: 73/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 22/5/2020

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Phúc

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh và bà Thiều Thị Phi Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Nhứt- Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 88/20/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04/5/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Mai Phương Qu, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Lô B11, khu tái định cư L, xã L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (xin vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Minh Tr, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Lô B11, khu tái định cư L, xã L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu và lời khai trong hồ sơ, thì thấy nguyên đơn Bà Mai Phương Qu trình bày: Bà và Ông Nguyễn Minh Tr tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai vào ngày 24/9/2002. Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 26/11/2003 và Nguyễn Minh Tr, sinh ngày 20/6/2007. Quá trình chung sống bà và Ông Tr thường xuyên bất đồng quan điểm sống, Ông Tr ham chơi, không quan tâm đến gia đình, bà đã nhiều lần khuyên bảo nhưng Ông Tr không nghe mà còn đánh đập bà. Vì thương con nên bà cố gắng chịu đựng, nhưng cuộc sống vợ chồng ngày càng ngọt nhạt, không thể nào chịu đựng được nữa. Bà không còn tình cảm, sự quan tâm, chăm sóc gì với Ông Tr nữa, nên bà yêu cầu được ly hôn với Ông Nguyễn Minh Tr. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con, vì từ trước đến nay một mình bà lo cho các con, bà không yêu cầu Ông Tr phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Không

có.

Bị đơn Ông Nguyễn Minh Tr đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không có văn bản trình bày ý kiến của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận cho Bà Mai Phương Qu được ly hôn với Ông Nguyễn Minh Tr; Về con chung: Giao cho Bà Qu được trực tiếp nuôi 02 con là Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 26/11/2003 và Nguyễn Minh Tr, sinh ngày 20/6/2007. Bà Qu không yêu cầu Ông Tr phải cấp dưỡng nuôi con, nên tạm thời Ông Tr không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung các đương sự không yêu cầu, Nợ chung không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu của Bà Qu là “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” với Ông Nguyễn Minh Tr, sinh năm sinh năm 1976. Địa chỉ: Lô B11, khu tái định cư L, xã L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 1 điều 35, khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Tại phiên tòa, Ông Nguyễn Minh Tr và Bà Mai Phương Qu vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng. Căn cứ theo quy định tại điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Xét các yêu cầu của Bà Qu:

[2.1] Về yêu cầu ly hôn: Bà Qu và Ông Tr tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai vào ngày 24/9/2002 theo đúng quy định tại Điều 11 Luật hôn nhân & gia đình năm 2000, không vi phạm các điều cấm kết hôn quy định tại điều 9, 10 Luật hôn nhân & gia đình năm 2000, nên là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Xét mâu thuẫn giữa Bà Qu và Ông Tr thì thấy: Tại biên bản lấy ý kiến ngày 03/3/2020 thì cháu Ng và cháu Tr là con của Bà Qu, Ông Tr trình bày “ở nhà cha mẹ thường xuyên cãi nhau, khoảng tháng 12/2019 cha mẹ cãi nhau rồi cha đánh mẹ thâm tím mặt”, điều này cho thấy giữa Bà Qu và Ông Tr đã xảy ra mâu thuẫn với nhau. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng của tòa án và giải thích cho Ông Tr làm văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Bà Qu, đồng thời có mặt tại Tòa án để hòa giải vợ chồng về đoàn tụ. Tuy nhiên, Ông Tr không làm văn bản trình bày ý kiến của mình mà làm đơn xin vắng mặt trong các buổi làm việc tại Tòa án, điều này chứng tỏ Ông Tr không có thiện chí trong việc hòa giải đoàn tụ vợ chồng

nữa. Bà Qu vẫn cương quyết ly hôn với Ông Tr. Qua đó, chứng tỏ mâu thuẫn giữa Bà Qu và Ông Tr đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn, căn cứ điều 56 Luật hôn nhân & gia đình 2014 cần chấp nhận yêu cầu của Bà Qu, cho Bà Qu được ly hôn với Ông Nguyễn Minh Tr.

[2.2] Về yêu cầu nuôi con: Theo trình bày của Bà Qu và các chứng cứ trong hồ sơ thể hiện Bà Qu, Ông Tr có 02 con chung là Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 26/11/2003 và Nguyễn Minh Tr, sinh ngày 20/6/2007. Bà Qu yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con. Qua làm việc cháu Ng và cháu Tr thì các cháu có nguyện vọng sống với Bà Qu, Bà Qu cam kết nuôi tốt các con. Do đó, để tôn trọng nguyện vọng của cháu Ngân và cháu Trí cũng như quyền lợi của các cháu, cần chấp nhận yêu cầu của Bà Qu, giao cho Bà Qu được trực tiếp nuôi 02 con.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Qu không yêu cầu Ông Tr phải cấp dưỡng nuôi 02 con. Nên tạm thời Ông Tr không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Qu và Ông Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung: Bà Qu trình bày không có, Ông Tr không có ý kiến gì. Do đó HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[2.4] Về án phí: Bà Qu phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

[3] Ý kiến nhận định của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 9, 10, 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 131 Luật hôn nhân và gia đình 2014; các điều 5, 28, 91, 92, 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của Bà Mai Phương Qu.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Mai Phương Qu được ly hôn với Ông Nguyễn Minh Tr.

Về con chung: Giao cho Bà Mai Phương Qu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 (hai) con chung là Nguyễn Thị Kim Ng, sinh ngày 26/11/2003 và Nguyễn Minh Tr, sinh ngày 20/6/2007.

Tạm thời Ông Nguyễn Minh Tr không phải cấp dưỡng nuôi hai con chung do Bà Qu không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung của Ông Nguyễn Minh Tr.

Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà Qu và Ông Tr không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà Qu trình bày không có, Ông Tr không có ý kiến, nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Bà Mai Phương Qu phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về việc ly hôn, chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên lai thu số 0001453 ngày 12/12/2020 qua nộp án phí.

Báo cho Bà Qu và Ông Tr biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã L, Tp. Biên Hòa
(GCNĐKKH số 50/2002);
- Chi cục T.H.A. dân sự thành phố Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hữu Phúc